

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2023/HNGĐ-ST

Ngày 30 – 6 – 2023

“Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp
nuôi con sau khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Dương.

- Bà Trần Thị Minh Hợi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thuý Dung - Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Xeo Thái Dịu – Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 79/2023/HNGĐ-ST ngày 03 tháng 3 năm 2023 về việc “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đặng Thị H. Sinh năm 198x. Địa chỉ: Xóm YM, xã LT, huyện YT, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Ông Đào Công L. Sinh năm 197x. Địa chỉ: Xóm X, xã TS, huyện DL, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn là bà Đặng Thị H trình bày như sau: Bà Đặng Thị H và ông Đào Công L kết hôn năm 2021. Đã giải quyết ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 34/2023/QĐST-HNGĐ ngày 16/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Tại quyết định giải quyết ly hôn của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã giao con chung chưa thành niên là Đào Công Đ – sinh ngày 04/01/202x cho ông Đào Công L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Từ khi giải quyết ly hôn đến nay, bà Đặng Thị H đến thăm nom con chung là Đào Công Đ nhưng bị ông Đào Công L gây khó khăn, không cho gặp để chăm sóc con chung. Những ngày nghỉ cuối tuần hoặc ngày lễ, bà Đặng Thị H đề nghị ông Đào Công L cho phép

bà Đặng Thị H được đưa con về chơi ở nhà ông bà ngoại nhưng ông Đào Công L không đồng ý. Vì vậy bà Đặng Thị H làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, cụ thể là đề nghị Tòa án giao cho bà Đặng Thị H được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Đào Công Đ – sinh ngày 04/01/202x; bà Đặng Thị H không yêu cầu ông Đào Công L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Theo bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, bị đơn là ông Đào Công L trình bày như sau: Ông Đào Công L đồng ý với ý kiến trình bày của bà Đặng Thị H về thời gian kết hôn, thời gian ly hôn, con chung. Ông Đào Công L thấy rằng từ khi giải quyết ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 34/2023/QĐST-HNGĐ ngày 16/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thì hàng tháng ông Đào Công L vẫn tạo điều kiện để bà Đặng Thị H đến thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Đào Công Đ – sinh ngày 04/01/202x; không có việc ông Đào Công L gây khó khăn, ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc nuôi con chung của bà Đặng Thị H. Việc bà Đặng Thị H cho rằng ông Đào Công L gây khó khăn trong việc thăm nom, chăm sóc con chung là do con đang còn nhỏ mới 18 tháng tuổi, nhưng bà Đặng Thị H đến thăm nom, chăm sóc con thì đến từ sáng đến buổi chiều mà không cho con nghỉ trưa nên ông Đào Công L nhắc nhở và yêu cầu bà Đặng Thị H ra về để cho con nghỉ ngơi; còn việc bà H muốn đưa con về chơi ở nhà ông bà ngoại thì ông Đào Công L thấy rằng con đang còn nhỏ nên ông Đào Công L không muốn bà Đặng Thị H đưa con đi chơi xa vì ảnh hưởng đến sức khỏe của con. Ông Đào Công L không đồng ý đối với yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị H về việc thay đổi người nuôi con chung sau khi ly hôn.

Tại phần tranh luận: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn giữ nguyên ý kiến trình bày và đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An sau khi nhận xét, đánh giá việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, các đương sự và phân tích nội dung vụ án; đã đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- Về án phí: Buộc bà Đặng Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân gia đình theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Bị đơn là ông Đào Công L có địa chỉ tại xóm X, xã TS, huyện DL, tỉnh Nghệ An. Bà Đặng Thị H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với ông Đào Công L, do đó đây là vụ án tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án phải tiến hành thu thập chứng cứ nên thuộc trường hợp Viện kiểm sát phải tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, Hội đồng xét xử thấy rằng căn cứ vào Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 34/2023/QĐST-HNGĐ ngày 16/02/2023 thể hiện:

“1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị H và anh Đào Công L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Đặng Thị H và anh Đào Công L có 01 (Một) con chung là Đào Công Đ – sinh ngày 04/01/202x. Nay ly hôn, các bên thỏa thuận giao con chung Đào Công Đ – sinh ngày 04/01/202x cho anh Đào Công L trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Đặng Thị H. Chị Đặng Thị H có quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cản. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và hoãn vụ cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật...”

Sau khi Quyết định có hiệu lực cho đến nay, ông Đào Công L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung chưa thành niên là Đào Công Đ – sinh ngày 04/01/2022.

Căn cứ khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: *“Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây:*

a) Cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con.

b) Người trực tiếp nuôi con không đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con”.

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn cung cấp cho Tòa án 01 (Một) USB, trong đó có file âm thanh; video ghi hình ảnh, âm thanh để chứng minh việc ông Đào Công L gây khó khăn, cản trở việc bà Đặng Thị H thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc con: Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 95 Bộ luật tố tụng dân sự quy định *“Tài liệu nghe được, nhìn được được coi là chứng cứ nếu được xuất trình kèm theo văn bản trình bày của người có tài liệu đó về xuất xứ của tài liệu nếu họ tự thu âm, thu hình hoặc văn bản có xác nhận của người đã cung cấp cho người xuất trình về xuất xứ của tài liệu đó hoặc văn bản về sự việc liên quan tới việc thu âm, thu hình đó”*.

Tại phiên tòa, nguyên đơn thừa nhận các file ghi âm, ghi hình cung cấp cho Tòa án là do nguyên đơn tự ghi âm, ghi hình. Các file ghi âm, ghi hình này không được cơ quan có thẩm quyền giám định trong file ghi âm, ghi hình có phải giọng nói của ông Đào Công L, bà Đặng Thị H hay không, có bị cắt ghép hay không nên không có căn cứ chứng minh việc ông L dùng lời nói xúc phạm, ngăn cản không cho bà Đặng Thị H thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc con. Và bà Đặng Thị H cũng không đưa ra được tài liệu chứng cứ nào khác hoặc người làm chứng để chứng minh yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị H.

Ngoài ra bà Đặng Thị H và ông Đào Công L thừa nhận là từ khi ly hôn đến khi bà Đặng Thị H nộp đơn khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con thì giữa bà Đặng Thị H, ông Đào Công L chưa khi nào có thỏa thuận bằng lời nói, bằng văn bản về thời gian bà Đặng Thị H đến thăm nom, chăm sóc con chung. Bà Đặng Thị H thừa nhận chưa lần nào báo cáo với xóm trưởng hoặc chính quyền địa phương về việc bị ông Đào Công L gây khó khăn, cản trở bà Đặng Thị H thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc con chung sau khi ly hôn.

Tại Biên bản xác minh ngày 19/6/2023, ông Đào Công T (Là hàng xóm cạnh nhà ông Đào Công L) và bà Nguyễn Thị H (mẹ của ông Đào Công L) cho biết từ khi ly hôn đến nay, bà Đặng Thị H thường xuyên đến thăm nom, chăm sóc cháu Đào Công Đ nhưng chưa khi nào ông Đào Công L gây khó khăn, ngăn cản việc bà Đặng Thị H thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc con chung.

Tại Biên bản xác minh ngày 19/6/2023, chính quyền địa phương, xóm trưởng cho biết từ tháng 02/2023 đến nay không thấy bà Đặng Thị H báo về việc bị ông Đào Công L gây khó khăn, ngăn cản bà Đặng Thị H thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc con chung.

Qua xác minh thực tế cho thấy từ khi ly hôn cho đến nay, cháu Đào Công Đ sinh sống với ông Đào Công L và bà nội (tại xóm X, xã TS, huyện DL, tỉnh Nghệ An) và cháu Đào Công Đ được chăm sóc tốt, có sức khỏe và phát triển bình thường, không bị bạo hành, ngược đãi gì.

Theo bà Đặng Thị H trình bày thì sau khi hết thời gian nghỉ sinh, bà Đặng Thị H đưa cháu Đào Công Đ về nhà ông Đào Công L để sinh sống; hàng ngày bà Hường đi làm ở công ty. Đến khi cháu Đào Công Đ được 10 tháng tuổi thì bà Đặng Thị H, ông Đào Công L ly hôn; từ khi ly hôn đến nay cháu Đức sinh sống với ông Đào Công L và cháu Đào Công Đ có sức khỏe, phát triển bình thường.

Bà Đặng Thị H chứng minh việc có đủ điều kiện để trực tiếp nuôi con với mức lương hàng tháng là 4.090.000 đồng (Bốn triệu, không trăm chín mươi nghìn đồng) theo Hợp đồng lao động số 153 ngày 11/5/2023 của Công ty TNHH MLB Tenenergy. Nhưng căn cứ quy định tại hợp đồng này thì thời gian làm việc tại Công ty của bà Đặng Thị H là 6 ngày/tuần – từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần; buổi sáng làm việc từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút; nghỉ ăn trưa từ 11 giờ 30 phút đến 12 giờ 30 phút; buổi chiều làm việc từ 12 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút. Hiện nay cháu Đào Công Đ mới được hơn 17 tháng tuổi nên cần có người trực tiếp chăm sóc hàng ngày nhưng bà Đặng Thị H không có thời gian để chăm sóc con từ buổi sáng đến buổi chiều, từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần. Trong khi ông Đào Công L làm nghề xây dựng có mức thu nhập khoảng 10.000.000 (Mười triệu) đồng/tháng và từ khi ly hôn đến nay

ông Đào Công L không đánh đập con, không bỏ bê việc chăm sóc con và thực tế cho thấy từ khi ly hôn đến nay thì cháu Đào Công Đ được chăm sóc tốt nên có sức khỏe và phát triển bình thường.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

[4] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị H không được chấp nhận nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân gia đình theo quy định pháp luật nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị H về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với con chung là Đào Công Đ – sinh ngày 04/01/202x.

2. Về án phí: Bà Đặng Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân gia đình nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do bà Đặng Thị H đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002890 ngày 02/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Hà